

Tên đơn vị: TRƯỜNG THPT LỘC THÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2022 - 2023 (đối với các trường có tổ chức thi)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
I. Tuyển thẳng																
1		Lâm Trọng Đạt	Nam	10/11/2007	Bình Phước	Khơ me	Áp Tà Thiết, Xã Lộc Thịnh, LN, BP	PT DTNT THCS Lộc Ninh	Lộc Ninh	Khá						
2		Lâm Thị Hương	Nữ	12/08/2007	Bình Phước	Khơ me	Áp Chà Là, Xã Lộc Thịnh, LN, BP	PT DTNT THCS Lộc Ninh	Lộc Ninh	Tb						
3		Thị Ních	Nữ	21/05/2007	Bình Phước	Khơ me	Áp Chà Là, Xã Lộc Thịnh, LN, BP	PT DTNT THCS Lộc Ninh	Lộc Ninh	Khá						
II. Đặc cách																
III. Trúng tuyển nguyện vọng 1																
4	290109	Nguyễn Trọng Hữu	Nam	16/02/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 1, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	8	9.25	8.75	43.25	NV1
5	290196	Nguyễn Tiết Phi	Nam	27/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	8	9.25	8.25	42.75	NV1
6	290218	Phan Thị Hà Quyên	Nữ	17/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9, ấp Tân Mai, Xã Lộc Thành, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	8	8.75	8.75	42.25	NV1
7	290267	Đặng Minh Thư	Nữ	20/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2 ấp 9, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	8	9.25	7.5	42	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
8	290329	Lại Thị Kiều Vy	Nữ	10/03/2007	Bình Phước	Kinh	tổ 7 ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	8.5	7.875	9	41.75	NV1
9	290002	Vũ Trường An	Nam	03/02/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 6, ấp 9, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.5	9.125	8	41.25	NV1
10	290168	Trần Thị Thảo Nguyên	Nữ	04/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7, ấp 8, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.75	8.75	9	40	NV1
11	290264	Phạm Thị Diễm Thùy	Nữ	26/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp Đồng Tâm, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.5	8.875	7.25	40	NV1
12	290296	Trương Ngọc Bảo Trân	Nữ	14/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.5	8.875	9.25	40	NV1
13	290020	Văn Thị Phương Anh	Nữ	03/01/2007	Vĩnh Long	Kinh	Tổ 2, ấp 6, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.75	8.625	7	39.75	NV1
14	290145	Hoàng Thị Thanh Mai	Nữ	19/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 9, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.25	8.75	7.75	39.75	NV1
15	290294	Nguyễn Bảo Trân	Nữ	21/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.5	8.875	9	39.75	NV1
16	290060	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	Nữ	16/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 8, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	8.25	9	5	39.5	NV1
17	290135	Võ Bùi Huyền Linh	Nữ	10/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 7, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	8	8.625	6.25	39.5	NV1
18	290014	Nguyễn Văn Anh	Nữ	13/02/2007	TP. HCM	Kinh	tổ 9 ấp 9, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.25	8.75	7	39	NV1
19	290019	Trần Trúc Anh	Nữ	01/06/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.25	8.875	6.75	39	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
20	290194	Vũ Nguyễn Hoàng Oanh	Nữ	19/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 3, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.5	8.25	9.5	39	NV1
21	290119	Nguyễn Trung Kiên	Nam	12/07/2007	Bình Phước	Kinh	tổ 3 ấp 8, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	9.25	8.25	38.75	NV1
22	290136	Phan Thị Hồng Loan	Nữ	20/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp Đồi Đá , Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.25	8.5	7.25	38.75	NV1
23	290204	Tăng Nghi Phụng	Nữ	05/10/2007	Bình Phước	Hoa	Tổ 1, ấp 2, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0.5	7	9.125	6	38.75	NV1
24	290272	Trần Phạm Minh Thư	Nữ	30/01/2007	Đồng Nai	Kinh	Tổ 2, ấp 6, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.75	8	7.25	38.75	NV1
25	290271	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Nữ	09/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5 ấp 6, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.25	8.875	6	38.25	NV1
26	290049	Lê Thị Phương Duyên	Nữ	26/03/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 7, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.75	8.5	5.5	38	NV1
27	290152	Trịnh Thị Thanh My	Nữ	22/02/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 3 , ấp 6, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.75	8.125	8	37.75	NV1
28	290261	Nguyễn Tăng Lê Thuận	Nam	17/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5,ấp Chà Đôn , Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	8.625	8.5	37.75	NV1
29	290149	Lý Thị Thảo My	Nữ	22/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	8	8.25	5	37.5	NV1
30	290025	Nguyễn Lưu Gia Ân	Nữ	09/07/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 5,ấp 2,, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.75	7.5	6.75	37.25	NV1
31	290069	Phan Ngọc Khả Hân	Nữ	16/11/2007	TT Huế	Kinh	tổ 6 ấp 4, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	8.625	7.75	37	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
32	290226	Phan Thị Diễm Quỳnh	Nữ	01/02/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 12, ấp 7, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.75	8.875	5.75	37	NVI
33	290163	Nguyễn Thị Hoàng Nghĩa	Nữ	09/08/2007	TP.HCM	Kinh	tổ 5 ấp 5, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	9.25	5.75	36.25	NVI
34	290250	Trần Thị Thu Thảo	Nữ	19/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9, ấp Hưng Thủy, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.75	9	4.75	36.25	NVI
35	290143	Bùi Thị Mai	Nữ	16/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.75	8.5	5.25	35.75	NVI
36	290150	Ngô Thị Kiều My	Nữ	15/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp Bà ven, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Giỏi	0.5	7.75	6.875	6	35.75	NVI
37	290200	Nguyễn Văn Hoàng Phúc	Nam	14/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp 1, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.5	9	6.75	35.75	NVI
38	290257	Huỳnh Tấn Thiết	Nam	04/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1 ấp 1, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	8.5	6.75	35.75	NVI
39	290298	Nguyễn Văn Hải Trí	Nam	07/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Hưng Thịnh, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	8.875	6	35.75	NVI
40	290005	Huỳnh Nhật Anh	Nam	20/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp Hưng Thủy, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.75	7.625	8.75	35.5	NVI
41	290328	Hoàng Nhật Vy	Nữ	20/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp Sóc Lớn, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Giỏi	0.5	7.5	6.875	6.25	35.5	NVI
42	290027	Mai Huy Bảo	Nam	26/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	4.75	8.625	8.5	35.25	NVI
43	290036	Lê Thị Minh Châu	Nữ	13/06/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 8, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	8.375	6.5	35.25	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m tru tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
44	290095	Nguyễn Văn Gia Huy	Nam	19/04/2007	TP. HCM	Kinh	Tổ 2, ấp 9, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.25	8.625	5.5	35.25	NV1
45	290107	Trần Thị Lan Hương	Nữ	31/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 14, ấp 8, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.75	6.875	6	35.25	NV1
46	290209	Phạm Thu Phương	Nữ	13/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Đồng Tâm, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	7.25	8.625	3.5	35.25	NV1
47	290290	Lê Ngọc Trâm	Nữ	14/10/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 4 ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.5	8.375	5.5	35.25	NV1
48	290081	Trần Trung Hiếu	Nam	16/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	6.5	7.375	7.25	35	NV1
49	290240	Trần Nhật Tân	Nam	07/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 12, ấp 8, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	4.75	8.5	8.5	35	NV1
50	290018	Trần Thị Quỳnh Anh	Nữ	12/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 2, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.25	6.625	6.75	34.5	NV1
51	290123	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nam	26/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 3 , Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.5	8.25	7	34.5	NV1
52	290138	Trần Văn Long	Nam	01/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp Đồi đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	7.75	7	34.5	NV1
53	290241	Lưu Nguyễn Hoàng Thái	Nam	14/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3 ấp 2, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.75	7.875	5.25	34.5	NV1
54	290090	Mai Thị Huệ	Nữ	08/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp Tân Mai, Xã Lộc Thành, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.5	7.375	4.5	34.25	NV1
55	290115	Đặng Nguyễn Anh Khoa	Nam	23/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1 ,ấp 1, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	5	8.25	7.5	34	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
56	290253	Nguyễn Đại Thiện	Nam	05/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	4.5	9.25	6.5	34	NV1
57	290191	Huỳnh Lê Quỳnh Như	Nữ	05/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 3, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	8	5	7.75	33.75	NV1
58	290291	Lê Nguyễn Bảo Trâm	Nữ	12/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 1, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	8.125	5.5	33.75	NV1
59	290114	Đặng Anh Khoa	Nam	29/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp Đồng Tâm, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Giỏi	0	5	9	5.25	33.25	NV1
60	290141	Văn Viết Luân	Nam	19/02/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 5, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.25	8.5	5.75	33.25	NV1
61	290242	Phạm Văn Thái	Nam	22/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp Chà Đôn, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Giỏi	0.5	5.5	7.625	6.25	33	NV1
62	290165	Lê Thị Yến Ngọc	Nữ	22/01/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 7 Lộc Thuận -LN- BP, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Giỏi	0	4.5	8.5	6.75	32.75	NV1
63	290197	Nguyễn Ngọc Phong	Nam	14/06/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 8 Lộc Thuận, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Khá	0	5.5	8.375	4.75	32.5	NV1
64	290222	Hồ Thị Nhật Quỳnh	Nữ	26/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7, ấp 2, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.25	8.875	4	32.25	NV1
65	290167	Mai Thị Mỹ Ngọc	Nữ	15/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 6, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.25	6.25	5	32	NV1
66	290230	Võ Quang Sang	Nam	18/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Quyết Thành, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	7.25	8.75	31.75	NV1
67	290292	Trịnh Ngọc Trâm	Nữ	06/11/2007	Bình Dương	Kinh	ấp Tà Thiết, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	5	8.125	5.5	31.75	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
68	290023	Huỳnh Gia Ân	Nữ	03/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 6, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.5	8.375	3.75	31.5	NV1
69	290085	Nguyễn Minh Hoàng	Nam	05/07/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 7, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	5	7.875	5.75	31.5	NV1
70	290116	Phan Đăng Khoa	Nam	08/06/2007	Bình Dương	Kinh	ấp 9, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.5	7.875	4.75	31.5	NV1
71	290269	Nguyễn Đăng Anh Thư	Nữ	11/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.75	7	5.75	31.25	NV1
72	290306	Nguyễn Nhật Trường	Nam	07/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5 ấp 9, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	5	8.125	5	31.25	NV1
73	290029	Nguyễn Vũ Hoàng Gia Bắc	Nam	04/04/2007	Thành Phố Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ 3, ấp 3, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	4.75	8.25	5	31	NV1
74	290254	Nguyễn Đức Thiện	Nam	17/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 9, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	7.625	3.75	31	NV1
75	290262	Nguyễn Tiến Thuận	Nam	05/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6 ấp 6, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	4.75	8.375	4.75	31	NV1
76	290157	Nguyễn Ngọc Ngân	Nữ	15/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7, ấp Càn Lê, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Giỏi	0.5	5.25	7.25	5.25	30.75	NV1
77	290332	Vũ Nguyễn Thúy Vy	Nữ	03/02/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 8, ấp Hưng Thủy, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Giỏi	0	7	5.75	5.25	30.75	NV1
78	290013	Nguyễn Thị Kim Anh	Nữ	10/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 12, ấp 8, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	4	7.75	7	30.5	NV1
79	290080	Trần Minh Hiếu	Nam	26/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 5, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	6	7.25	4	30.5	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m tru tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
80	290181	Ngô Thị Yến Nhi	Nữ	07/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 8, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	7.5	5	5.5	30.5	NV1
81	290258	Trần Hưng Thịnh	Nam	16/05/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 6, ấp 5, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.5	7.375	4.75	30.5	NV1
82	290177	Trần Nguyễn Thanh Nhân	Nữ	07/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 14 ấp 8, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	5.25	7.25	5.25	30.25	NV1
83	290335	Phạm Thị Như ý	Nữ	08/11/2007	Bình Dương	Kinh	tổ 7 ấp 4, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.75	6.5	5.75	30.25	NV1
84	290009	Nguyễn Lê Thùy Anh	Nữ	15/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 8, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.5	4.5	8	30	NV1
85	290022	Nguyễn Công ánh	Nam	01/04/2007	Bình Phước	Nùng	Tổ 9, ấp Hưng Thủy, Xã Lộc Thịnh, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình P	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Giỏi	0.5	5.25	7.125	4.75	30	NV1
86	290279	Lê Thị Bích Tiền	Nữ	23/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp 4, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.5	7.375	4.25	30	NV1
87	290012	Nguyễn Phương Anh	Nữ	26/04/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 4 ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	4.875	8	29.75	NV1
88	290047	Đoàn Ngọc Duy	Nam	16/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	6.375	5	29.75	NV1
89	290084	Nguyễn Đình Trọng Hoàng	Nam	01/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	6.5	5.125	6.5	29.75	NV1
90	290059	Trần Văn Giang	Nữ	03/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.25	6.875	5.25	29.5	NV1
91	290139	Nguyễn Xuân Lộc	Nam	22/09/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 6 Lộc Thuận -LN-BP, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Giỏi	0	3.75	8.5	5	29.5	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
92	290183	Nguyễn Thị ánh Nhi	Nữ	18/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp Hưng Thịnh, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.25	6.5	4	29.5	NVI
93	290224	Phạm Như Quỳnh	Nữ	21/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Đồng Tâm, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	5	8.25	3	29.5	NVI
94	290300	Nguyễn Thị Thảo Trinh	Nữ	30/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 3, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	5.25	7.125	4.75	29.5	NVI
95	290327	Đặng Thị Thảo Vy	Nữ	01/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 9, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	7	5.375	4.75	29.5	NVI
96	290334	Ngô Thị Như ý	Nữ	02/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Chà Đôn, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Giỏi	0.5	6.5	5.625	4.75	29.5	NVI
97	290076	Đỗ Thanh Hiếu	Nam	03/05/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 9, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Quang	Lộc Ninh	Khá	0	4.75	7.875	4	29.25	NVI
98	290326	Cao Tường Vy	Nữ	19/02/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	4	8.125	5	29.25	NVI
99	290284	Huỳnh Thiện Toàn	Nam	10/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp 4, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.5	6.125	5.75	29	NVI
100	290006	Lê Công Tuấn Anh	Nam	21/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 9, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	6.625	7	28.75	NVI
101	290276	Đoàn Thị Kiều Tiên	Nữ	01/06/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	6.75	5	5.25	28.75	NVI
102	290278	Nguyễn Thị Thanh Tiên	Nữ	29/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9, ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	1	7.25	5	3.25	28.75	NVI
103	290117	Nguyễn Đăng Khôi	Nam	02/11/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ 11, ấp 7, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	8.375	4.25	28.5	NVI
104	290161	Trần Thị Ngọc Nghi	Nữ	05/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 6, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.25	5.5	5	28.5	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m. ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
105	290198	Phạm Phong Phú	Nam	18/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 8 , ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	4.5	7.75	4	28.5	NV1
106	290223	Nguyễn Vũ Thục Quỳnh	Nữ	05/01/2007	Từ Dũ, TP. H	Kinh	Tổ 1, ấp 3 , Xã Lộc Diên, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	7.75	5.5	28.5	NV1
107	290010	Nguyễn Ngọc Phương Anh	Nữ	22/04/2007	Bình Phước	Kinh	tổ 6 ấp 2, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.5	6	5.25	28.25	NV1
108	290067	Trịnh Viết Hào	Nam	23/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 2 , Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Giỏi	0	4.75	7.25	4.25	28.25	NV1
109	290071	Mai Thu Hiền	Nữ	09/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp Tân Mai, Xã Lộc Thành, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	5.5	7	3.25	28.25	NV1
110	290325	Huỳnh Thanh Vũ	Nam	02/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 8, ấp 7 , Xã Lộc Diên, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Khá	0	5,25	6.5	4.75	28.25	NV1
111	290131	Nguyễn Thị Kim Liên	Nữ	12/06/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 6 Lộc Thuận-LN-BP, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Giỏi	0	2.5	8.125	6.75	28	NV1
112	290232	Hồ Thanh Sơn	Nam	29/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp Cấn Lê, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	5	6.875	4	27.75	NV1
113	290236	Bùi Thế Tâm	Nam	14/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp 4, Xã Lộc Diên, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Khá	0	6	4.25	7.25	27.75	NV1
114	290184	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	Nữ	31/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9 ấp 8, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	4.25	7,25	4.5	27.5	NV1
115	290304	Đào Thị Hoài Trúc	Nữ	24/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9, ấp Dồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.75	4.125	5.75	27.5	NV1
116	290105	Đỗ Thị Thiên Hương	Nữ	16/05/2007	Bình Dương	Kinh	tổ 4 ấp 3, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	3.25	7.75	5.25	27.25	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
117	290142	Thị Sao Lương	Nữ	19/05/2006	Bình Phước	Khơ me	Tổ 1, ấp 4, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0.5	4.5	6.875	4	27.25	NVI
118	290158	Nguyễn Thị Bích Ngân	Nữ	24/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9, ấp Cấn Lê, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0.5	6	4.75	5.25	27.25	NVI
119	290266	Phạm Thu Thùy	Nữ	22/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Đồng Tâm, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	5	6	5.25	27.25	NVI
120	290324	Vũ Thanh Vinh	Nam	08/01/2007	Hưng Yên	Kinh	Tổ 4, ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	5.75	5.75	4.25	27.25	NVI
121	290052	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	24/05/2007	Bình Dương	Kinh	ấp 6, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Khá	0	3	7.75	5.5	27	NVI
122	290225	Phạm Thị Như Quỳnh	Nữ	28/12/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 9, ấp Hưng Thủy, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	5.5	6.25	3.5	27	NVI
123	290038	Lương Quyết Chí	Nam	28/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 8, Xã Lộc Diên, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Khá	0	4.75	6.5	4.25	26.75	NVI
124	290160	Nguyễn Trần Xuân Nghi	Nữ	13/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp 2, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.25	5.5	3.25	26.75	NVI
125	290016	Thị Kim Anh	Nữ	04/09/2007	Bình Phước	S'Tiêng	Tổ 1, ấp 9, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Khá	0.5	6.25	3.75	6	26.5	NVI
126	290079	Phạm Hoàng Hiếu	Nam	19/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp 7, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	5	5.875	4.75	26.5	NVI
127	290199	Đặng Thanh Phúc	Nam	09/08/2007	Quảng Ngãi	Kinh	Tổ 2, ấp Sóc Lớn, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0	3.5	6.5	6.5	26.5	NVI
128	290268	Lý Thị Anh Thư	Nữ	17/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp Quyết Thành, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Khá	0	2.75	7.5	6	26.5	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
129	290046	Thái Mạnh Dũng	Nam	19/10/2007	Bình Phước	Kinh	tổ 8 ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	5.5	6	3.25	26.25	NVI
130	290065	Mai Thị Hồng Hạnh	Nữ	13/02/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 14, ấp 1, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	4.5	6.125	5	26.25	NVI
131	290082	Phan Thị Thu Hoài	Nữ	04/11/2007	Bình Phước	Kinh	ấp Đồng Tâm, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	6.5	4	5.25	26.25	NVI
132	290251	Vũ Thị Thanh Thảo	Nữ	30/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5 ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Giỏi	0	6	5.875	2.5	26.25	NVI
133	290288	Phạm Thị Đoan Trang	Nữ	04/06/2007	Bình phước	Kinh	Tổ 10, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0	6.75	4.375	4	26.25	NVI
134	290008	Nguyễn Hoàng Phương An	Nữ	23/11/2007	TP HCM	Kinh	Tổ 5, ấp Chà La, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	5.25	5.125	5.25	26	NVI
135	290100	Thân Thị Ngọc Huyền	Nữ	20/10/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 1, ấp 9, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.25	3.5	6.5	26	NVI
136	290068	Cao Ngọc Bảo Hân	Nữ	25/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	5	6	3.75	25.75	NVI
137	290144	Bùi Xuân Mai	Nữ	30/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 2, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	4	6.5	4.75	25.75	NVI
138	290003	Đào Thị Vân Anh	Nữ	25/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	7	2.625	6.25	25.5	NVI
139	290063	Lê Công Hoàng Hải	Nam	06/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 5, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	4	6.875	3.5	25.25	NVI
140	290153	Nguyễn Hoàng Mỹ	Nam	06/07/2007	Bình Phước	Kinh	tổ 4 ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	4	6.5	4.25	25.25	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
141	290162	Nguyễn Minh Nghĩa	Nam	29/03/2007	Lâm Đồng	Kinh	tổ 7 ấp 9, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	5	5.875	3.5	25.25	NVI
142	290170	Nguyễn Ngự Nguyệt	Nữ	19/09/2007	Bình Phước	Kinh	Khu phố Ninh Thành, Thị trấn Lộc Ninh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	6.125	4.5	25.25	NVI
143	290195	Hồ Minh Phát	Nam	08/08/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 11, ấp 8, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	3.5	7.25	3.75	25.25	NVI
144	290227	Văn Thị Như Quỳnh	Nữ	27/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	3.25	6.625	5.5	25.25	NVI
145	290249	Nguyễn Thanh Thảo	Nữ	16/04/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 9, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	3.5	7	4.25	25.25	NVI
146	290275	Nguyễn Hoài Thương	Nữ	11/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp 8, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	4.75	5	5.75	25.25	NVI
147	290024	Mai Thị Ngọc Ân	Nữ	28/10/2007	TP. HCM	Kinh	Tổ 8, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	6.25	3.625	5.25	25	NVI
148	290028	Nguyễn Gia Bảo	Nam	19/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	2.5	7.125	5.75	25	NVI
149	290004	Hà Nguyễn Diệu Anh	Nữ	12/10/2007	Bình Phước	Mường	Tổ 1, ấp 3, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0.5	6.5	2.75	5.75	24.75	NVI
150	290050	Trần Thanh Dự	Nam	05/12/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 7, ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	3	7.875	3	24.75	NVI
151	290133	Phùng Đào Khánh Linh	Nữ	11/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Dồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	5.75	5	3.25	24.75	NVI
152	290201	Nguyễn Văn Trọng Phúc	Nam	03/12/2006	Bình Dương	Kinh	Tổ 2, ấp 4, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	3.5	7.25	3.25	24.75	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
153	290208	Nguyễn Thị Mai Phương	Nữ	02/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 3, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	4	6.25	4.25	24.75	NVI
154	290088	Nguyễn Thủy Hồng	Nữ	27/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp Quyết Thành, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	5	3.875	6.75	24.5	NVI
155	290129	Hoàng Thị Lành	Nữ	19/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 2, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	6	3.875	4.75	24.5	NVI
156	290173	Lê Thanh Nhân	Nữ	17/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 3, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	4.5	5.875	3.75	24.5	NVI
157	290318	Đinh Ngọc Xuân Uyên	Nữ	13/05/2007	Long An	Kinh	ấp Đồng Tâm, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Giỏi	0	4	5.75	5	24.5	NVI
158	290330	Trần Đặng Tường Vy	Nữ	09/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp Chà Đôn, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Giỏi	0.5	4.5	4.75	5.5	24.5	NVI
159	290058	Võ Nguyễn Trung Đức	Nam	28/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 8, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	5.5	4.875	3.5	24.25	NVI
160	290070	Trần Lê Phước Hậu	Nam	01/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	5.875	4	24.25	NVI
161	290104	Tô Chấn Hưng	Nam	20/12/2006	Bình Phước	Kinh	khu phố Ninh Thành, Thị trấn Lộc Ninh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	4.25	5.25	5.25	24.25	NVI
162	290137	Đào Bửu Long	Nam	04/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	5.5	4.25	4.75	24.25	NVI
163	290169	Trần Phi Nguyễn	Nam	22/05/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ 4, ấp 3, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	4.25	6	3.75	24.25	NVI
164	290280	Phan Quang Tiến	Nam	08/01/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 5, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	4	5.375	5.5	24.25	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
165	290283	Đình Thanh Tinh	Nam	11/04/2007	TP HỒ CHÍ MINH	Kinh	Tổ 2, ấp 3, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	5.5	4.5	4.25	24.25	NVI
166	290040	Lưu Xuân Chính	Nam	13/10/2007	TP HCM	Kinh	Tổ 5, Xóm Thiện Tiến, Xã Hồng Thành, Huyện Yên Thành, Nghệ An	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	5	5.125	3.75	24	NVI
167	290211	Nguyễn Thái Anh Quân	Nam	12/04/2007	Đồng Nai	Kinh	ấp 4, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	4	6	4	24	NVI
168	290234	Hoàng Anh Tài	Nam	18/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0	4.5	4.25	6.5	24	NVI
169	290247	Nguyễn Hoàng Thanh Thảo	Nữ	15/11/2007	TP HCM	Kinh	Tổ 3, ấp 3, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	6.875	2.75	24	NVI
170	290336	Vũ Thị Như ý	Nữ	02/12/2007	Bình Dương	Kinh	ấp Càn Lê , Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	4.5	6	3	24	NVI
171	290051	Nguyễn Thị ánh Dương	Nữ	17/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp Hưng Thịnh, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	5.25	4.625	4	23.75	NVI
172	290252	Mai Bá Thêm	Nam	01/11/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 1, ấp 3, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	2.75	7	4.25	23.75	NVI
173	290333	Bùi Thị Như ý	Nữ	26/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5 , ấp 9, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	6	4.25	3.25	23.75	NVI
174	290011	Nguyễn Phạm Quỳnh Anh	Nữ	08/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp 1, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.75	2.75	6.5	23.5	NVI
175	290111	Trần Quốc Khánh	Nam	27/07/2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Kinh	Tổ 8 , ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	3	5.75	6	23.5	NVI
176	290265	Nguyễn Thị Hồng Thủy	Nữ	10/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp Đồng Tâm, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	4.5	5.75	3	23.5	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
177	290021	Vũ Phương Lan Anh	Nữ	12/07/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 1, ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	3	6.5	4.25	23.25	NVI
178	290156	Mã Kim Ngân	Nữ	10/11/2007	Long An	Kinh	Tổ 9, ấp 6, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	5	4	5.25	23.25	NVI
179	290159	Phạm Thị Bích Ngân	Nữ	16/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp Hưng Thủy, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Trung	0	4.5	5	4.25	23.25	NVI
180	290174	Vũ Phương Nhân	Nữ	08/08/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 2, ấp 9, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	4.75	5.75	2.25	23.25	NVI
181	290026	Đinh Gia Hồng Bảo	Nam	03/10/2007	Bình Phước	Nùng	Tổ 6, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0.5	2.75	5.75	5.5	23	NVI
182	290097	Trần Quang Huy	Nam	28/04/2007	Bình Phước	Kinh	tổ 5 ấp 3, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	5.125	4.25	23	NVI
183	290031	Vũ Ngọc Gia Bảo	Nam	18/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 3, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Trung	0	4.5	4.875	4	22.75	NVI
184	290033	Đoàn Ngọc Kim Bình	Nữ	25/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp Đồi đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0	6	3.75	3.25	22.75	NVI
185	290151	Nguyễn Thị Trà My	Nữ	16/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 8 , Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	3	5.875	5	22.75	NVI
186	290235	Lý Kim Tài	Nam	14/03/2007	TP HCM	Kinh	Tổ 4, ấp Hưng Thịnh, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Trung	0	3.5	5	5.75	22.75	NVI
187	290321	Nguyễn Đức Trí Việt	Nam	08/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp Chà Đôn, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0	5.25	4.5	3.25	22.75	NVI
188	290186	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	12/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 2, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Trung	0	4	5.75	3	22.5	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
189	290233	Nguyễn Lý Sỹ	Nam	02/02/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp 3, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	5.5	4.5	2.5	22.5	NVI
190	290245	Huỳnh Nhật Thanh	Nam	21/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9, ấp 8, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	3.25	6.75	2.5	22.5	NVI
191	290175	Lý Minh Nhân	Nam	19/08/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 4, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	3.875	6	22.25	NVI
192	290212	Nguyễn Hữu Quốc	Nam	23/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 8, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	5.25	3.625	4.5	22.25	NVI
193	290302	Nguyễn Duy Trọng	Nam	13/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 8, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	5	4.375	3.5	22.25	NVI
194	290062	Đoàn Đức Hải	Nam	03/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp 3, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	4.5	5.875	1.25	22	NVI
195	290277	Hoàng Thị Thủy Tiên	Nữ	20/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	5.25	4	22	NVI
196	290039	Phan Thị Đồng Chính	Nữ	28/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9, ấp 9, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	5.25	4	3.25	21.75	NVI
197	290075	Đoàn Nguyễn Minh Hiếu	Nam	15/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 3, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	5.5	2.75	5.25	21.75	NVI
198	290078	Mai Trung Hiếu	Nam	06/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp 3, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	5	3.5	4.75	21.75	NVI
199	290202	Lê Đình Phùng	Nam	02/01/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 3, ấp 6, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	3.5	4.25	6.25	21.75	NVI
200	290282	Đỗ Ngọc Tình	Nam	16/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 9, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	3.5	5.5	3.75	21.75	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
201	290007	Nguyễn Đào Phương Anh	Nữ	15/08/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 1 ấp 4, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	4	3.125	7.25	21.5	NVI
202	290187	Trần Thị Bảo Nhi	Nữ	05/07/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 4, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	4.5	4.75	3	21.5	NVI
203	290273	Võ Anh Thư	Nữ	09/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	2	6.375	4.75	21.5	NVI
204	290301	Đỗ Quốc Trọng	Nam	30/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 5, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	5	2.75	6	21.5	NVI
205	290317	Nguyễn Thị Cát Tường	Nữ	28/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp Chà Là, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	5	4.125	3.25	21.5	NVI
206	290073	Trần Quang Hiền	Nam	30/06/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 3, ấp 1, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	3.5	4.625	5	21.25	NVI
207	290295	Nguyễn Trần Bảo Trân	Nữ	02/07/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 5, ấp 3, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	4	5.5	2.25	21.25	NVI
208	290315	Vũ Hoàng Anh Tuấn	Nam	13/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 3, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	2.5	5.75	4.75	21.25	NVI
209	290316	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nữ	20/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3 ấp 4, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	5	3.625	4	21.25	NVI
210	290221	Đặng Thị Như Quỳnh	Nữ	14/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 6, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Trung	0	4	5	3	21	NVI
211	290147	Phan Công Minh	Nam	02/01/2007	TP. HCM	Kinh	Tổ 3, ấp 8, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	5.25	2.375	5.5	20.75	NVI
212	290216	Lê Hoàng Tú Quyên	Nữ	01/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7 ấp 2, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Giỏi	0	3.25	5.5	3.25	20.75	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
213	290034	Lê Thị Thanh Bình	Nữ	25/05/2007	Bình Phước	Kinh	ấp Tà Thiết, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	7.25	1.75	2.5	20.5	NV1
214	290215	Trần Văn Quý	Nam	04/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	4.5	4	20.5	NV1
215	290246	Mai Thị Phương Thảo	Nữ	17/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	4	4.5	3.5	20.5	NV1
216	290287	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	16/11/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 5, xã Lộc Thuận- LN - BP	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Trung	0	3	5.25	4	20.5	NV1
217	290015	Phạm Tấn Anh	Nam	11/02/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp Chà Đôn, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Trung	0.5	3.5	4	4.75	20.25	NV1
218	290044	Nguyễn Chi Dũng	Nam	03/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp 3, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	3.5	4.875	3.5	20.25	NV1
219	290102	Nguyễn Hưng	Nam	07/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	3.375	5	20.25	NV1
220	290164	Đinh Thị Thanh Ngọc	Nữ	14/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7, ấp 4, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	3.75	5	2.75	20.25	NV1
221	290172	Đỗ Thị Thanh Nhân	Nữ	17/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 4, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	6.75	1.25	4.25	20.25	NV1
222	290286	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	10/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7, ấp Cầm Lê, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0.5	4	3.75	4.25	20.25	NV1
223	290339	Trần Phan Như Yến	Nữ	27/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 5, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0	3.25	4.75	4.25	20.25	NV1
224	290041	Lý Thị Kiều Diễm	Nữ	22/04/2007	Bình Phước	Nùng	Tổ 6, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0.5	6	2.125	3.25	20	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
225	290134	Trần Thị Thùy Linh	Nữ	25/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 8 , ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	4	4.25	3.5	20	NV1
226	290307	Phạm Viết Nhật Trường	Nam	30/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 9 , Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	2.25	5.75	4	20	NV1
227	290072	Võ Thị Thu Hiền	Nữ	27/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 8, ấp 8, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	5.5	2.75	3.25	19.75	NV1
228	290083	Nguyễn Duy Hoàng	Nam	24/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 9, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	4.75	2.625	5	19.75	NV1
229	290132	Dương Hoàng Linh	Nữ	10/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp Đồng Tâm, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	3.75	3.5	19.5	NV1
230	290176	Nguyễn Hải Nhân	Nam	13/09/2007	Tiền Giang	Kinh	Tổ 2 ấp 4, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	1.75	7.25	1.5	19.5	NV1
231	290259	Nguyễn Anh Thuận	Nam	01/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 10, ấp 1, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	1	3.5	2.5	6.5	19.5	NV1
232	290314	Trần Gia Tuấn	Nam	03/08/2007	TP. HCM	Kinh	Tổ 4, ấp Quyết Thành, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Giỏi	0	1	6.5	4.5	19.5	NV1
233	290319	Thượng Huỳnh Thanh Uyên	Nữ	19/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp Chà Là, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	4	4	3.25	19.25	NV1
234	290337	Đỗ Hoàng Kim Yến	Nữ	21/12/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	3.5	4.5	19	NV1
235	290122	Hoàng Anh Kiệt	Nam	06/10/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 2, ấp 3, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Trung	0	3.5	4.25	3.25	18.75	NV1
236	290263	Bùi Phương Thùy	Nữ	24/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 4, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	3	3.5	5.75	18.75	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
237	290309	Nguyễn Tuấn Tú	Nam	22/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 4, Xã Lộc Diên, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Khá	0	5	2.5	3.75	18.75	NVI
238	290030	Trần Gia Bảo	Nam	12/10/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 8, Xã Lộc Diên, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	2.5	4.375	4.75	18.5	NVI
239	290043	Đoàn Anh Dũng	Nam	12/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	2.75	5.25	2.5	18.5	NVI
240	290099	Mai Mỹ Huyền	Nữ	11/01/2007	Vĩnh Long	Kinh	Tổ 4, ấp 5, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	5.5	2.375	2.75	18.5	NVI
241	290155	Nguyễn Đăng Nam	Nam	08/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 10, ấp 1, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Trung	0	5.5	2.25	3	18.5	NVI
242	290243	Trần Đình Thái	Nam	06/11/2007	Hung Yên	Kinh	Tổ 2, ấp Cần Lê, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	3.25	4.5	3	18.5	NVI
243	290281	Võ Đại Minh Tiến	Nam	28/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp Quyết Thành, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	3.375	3.25	18.5	NVI
244	290320	Hà Tuấn Việt	Nam	20/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7, ấp 8, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	2.25	5.5	2.75	18.25	NVI
245	290017	Trần Thị Hoài Anh	Nữ	22/09/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 8 Lộc Thuận, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Khá	0	4.5	2.625	3.75	18	NVI
246	290128	Thị S Lanh	Nữ	31/08/2007	Bình Phước	Khơ me	Tổ 2, ấp Chà Đôn, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0.5	4	3.25	3	18	NVI
247	290166	Lê Trần Khánh Ngọc	Nữ	19/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 1, Xã Lộc Diên, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Giỏi	0	2.75	5.25	2	18	NVI
248	290217	Lê Thị Tú Quyên	Nữ	27/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 13, ấp 8, Xã Lộc Diên, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Khá	0	3.25	3.875	3.75	18	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
249	290299	Trần Phước Trí	Nam	27/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Trung	0	2	4.875	4.25	18	NV1
250	290064	Nguyễn Ngọc Hải	Nam	04/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 8, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	3	3.25	17.75	NV1
251	290096	Nguyễn Xuân Huy	Nam	24/06/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 3, ấp 2, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	3.25	3.625	4	17.75	NV1
252	290154	Thị Sĩ Na	Nữ	03/05/2007	Bình Phước	Khơ me	Tổ 3, ấp 4, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0.5	3.5	3.5	3.25	17.75	NV1
253	290313	Nguyễn Phi Tuấn	Nam	04/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 5, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	3	4	3.75	17.75	NV1
254	290182	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	Nữ	25/07/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 13, ấp 1, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	4.5	3	2.5	17.5	NV1
255	290338	Lục Ngọc Yến	Nữ	11/05/2007	Bình Phước	Thái	Tổ 4, ấp 7, , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Trung	0.5	5	2	3	17.5	NV1
256	290086	Nguyễn Vũ Hoàng	Nam	28/02/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 2, ấp 3, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	2.5	4	4.25	17.25	NV1
257	290210	Trần Thị Minh Phương	Nữ	21/11/2006	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp Càn Lê, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	3.875	2	17.25	NV1
258	290179	Phạm Minh Nhật	Nam	13/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp 5, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	3.25	3	17	NV1
259	290231	Thị Sol	Nữ	10/06/2007	Bình Phước	Khơ me	Tổ 3, ấp Bà ven , Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0.5	2.75	3.25	4.5	17	NV1
260	290260	Nguyễn Lê Đức Thuận	Nam	18/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 3, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	3.25	3.375	3.75	17	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
261	290148	Thạch Quang Minh	Nam	18/02/2007	Bình Phước	Khơ me	Tổ 5, ấp 7, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Trung	0.5	2.5	2.25	6.75	16.75	NV1
262	290188	Vũ Thị Hạnh Nhi	Nữ	24/04/2007	TP.Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ 2, ấp Chà Đôn, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0.5	3.5	3.25	2.75	16.75	NV1
263	290312	Nguyễn Phạm Anh Tuấn	Nam	12/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 9, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	2	4.75	3.25	16.75	NV1
264	290289	Huỳnh Thị Ngọc Trâm	Nữ	14/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 11, ấp 8, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	2	5	16.5	NV1
265	290098	Vũ Trần Gia Huy	Nam	19/01/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 5, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	3.25	3.5	2.75	16.25	NV1
266	290106	Lê Thu Hương	Nữ	24/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9, ấp Hưng Thủy, Xã Lộc Thịnh, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình P	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Khá	0	2.5	3.75	3.75	16.25	NV1
267	290239	Nguyễn Ngọc Tân	Nam	13/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp Hưng Thủy, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Trung	0	2.5	3.75	3.75	16.25	NV1
268	290189	Lê Thị Phương Nhung	Nữ	08/11/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 6, xã Lộc Thuận- LN - BP	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Trung	0	3.75	2.75	3	16	NV1
269	290126	Lê Thị Mỹ Lan	Nữ	09/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	2.5	3.75	3.25	15.75	NV1
270	290308	Châu Văn Tú	Nam	27/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 1, Xã An Khương, Huyện Hớn Quản, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	3	2.25	5.25	15.75	NV1
271	290056	Nguyễn Sỹ Đăng	Nam	09/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 5, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	2.25	3.75	3.5	15.5	NV1
272	290219	Trần Thị Ngọc Quyền	Nữ	17/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 4, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	2.5	3.875	2.75	15.5	NV1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
273	290048	Hoàng Anh Duy	Nam	30/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp Bà Ven, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0.5	3.75	2	3.25	15.25	NVI
274	290108	Võ Song Hương	Nữ	24/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1 ấp 4, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	3.5	2.75	2.75	15.25	NVI
275	290113	Huỳnh Minh Khén	Nam	17/08/2007	Bạc Liêu	Khơ me	ấp công điền, Xã Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu, Bạc Liêu	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Trung	0.5	3.25	1.5	5.25	15.25	NVI
276	290118	Nguyễn Ngọc Khởi	Nam	10/10/2007	Thanh Hoá	Kinh	Tổ 4, ấp 2 , Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	2.125	3.5	15.25	NVI
277	290146	Phạm Thị Tuyết Mai	Nữ	19/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 8 ấp 8, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	1.625	3.5	15.25	NVI
278	290190	Trương Ngọc Kiều Nhung	Nữ	18/10/2007	Đồng Tháp	Kinh	Tổ 5, ấp Bà Ven, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Trung	0.5	4	2.25	2.25	15.25	NVI
279	290293	Đặng Huyền Trân	Nữ	13/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp Bà Ven, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0.5	2.25	3	4.25	15.25	NVI
280	290331	Trần Triệu Vy	Nữ	12/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Hưng Thịnh , Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Trung	0	4	1.5	4.25	15.25	NVI
281	290171	Lâm Nhã	Nam	26/05/2007	Bình Phước	Khơ me	Tổ 4, ấp 4,, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Trung	0.5	4.25	1.25	3.5	15	NVI
282	290127	Ngô Thị Mỹ Lan	Nữ	24/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	2.625	2	14.75	NVI
283	290185	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	08/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7, ấp 4, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	2.5	2.75	4.25	14.75	NVI
284	290310	Ngô Anh Tuấn	Nam	25/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 2, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Trung	0	2.75	2.875	3.5	14.75	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m tru tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
285	290074	Phạm Tuấn Hiệp	Nam	03/12/2007	TP.Hồ Chí M	Kinh	Tổ 6 , ấp 2, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	3.25	3	2	14.5	NVI
286	290214	Nguyễn Hoàng Đức Quý	Nam	13/03/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 8, ấp 5, Xã Lộc Diên, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Trung	0	4.5	1.375	2.75	14.5	NVI
287	290229	Nguyễn Văn Sang	Nam	19/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 6, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Khá	0	1.75	3.5	4	14.5	NVI
288	290255	Nguyễn Trần Thanh Thiện	Nam	22/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 6, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	2.5	2.75	4	14.5	NVI
289	290061	Đỗ Ngọc Ngân Hà	Nữ	23/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7, ấp Đồi Đá, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Khá	0	3.75	1.75	3.25	14.25	NVI
290	290192	Phạm Huỳnh Như	Nữ	18/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7, ấp Càn Lê, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Khánh	Lộc Ninh	Khá	0.5	3.75	2	2.25	14.25	NVI
291	290193	Mai Thị Kiều Oanh	Nữ	08/02/2007	Bình Phước	Kinh	ấp 8 Lộc Thuận, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Khá	0	3.25	2	3.75	14.25	NVI
292	290297	Nguyễn Minh Trí	Nam	14/01/2006	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 2, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Trung	0	2.5	2.25	4.75	14.25	NVI
293	290055	Phạm Văn Đạt	Nam	02/12/2007	Vĩnh Phúc	Kinh	Tổ 12 , ấp 8, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	1.5	3.125	4.75	14	NVI
294	290092	Dương Gia Huy	Nam	21/11/2007	TP.Hồ Chí M	Kinh	Tổ 11, ấp 7, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	4.25	1.875	1.75	14	NVI
295	290237	Trần Anh Tám	Nam	11/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp Hưng Thịnh, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Trung	0	1.75	2.5	5.5	14	NVI
296	290274	Nguyễn Hữu Thúc	Nam	11/09/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 2, Xã Lộc Diên, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Diên	Lộc Ninh	Khá	0	2	2.875	4.25	14	NVI

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
297	290037	Tô Ngọc Phương Chi	Nữ	29/11/2007	TP. HCM	Kinh	ấp 5, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung	0	3.5	1.75	3.25	13.75	NV1
298	290057	Phạm Thanh Điền	Nam	01/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp 8, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh	Trung	0	2	4.125	1.5	13.75	NV1
IV. Trúng tuyển nguyện vọng 2																
299	30177	Lê Thị Thu Hiền	Nữ	08/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp 1, Xã Lộc Thiện, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh		0	8	9.25	9.75	44.25	NV2
300	30621	Huỳnh Diệp Cẩm Tú	Nữ	14/06/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 3, ấp 6, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh		0	6.75	9.25	9.75	41.75	NV2
301	30101	Lê Hải Dương	Nam	06/06/2007	TP. HCM	Kinh	Tổ 1, ấp 3, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh		0	6.75	9.25	9.25	41.25	NV2
302	30360	Đỗ Nguyễn Như Ngọc	Nữ	11/02/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 5, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh		0	6.5	9.75	8.25	40.75	NV2
303	30346	Nguyễn Thanh Ngân	Nữ	03/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh		0	8	7.625	9.25	40.5	NV2
304	30010	Lâm Ngọc Anh	Nữ	17/04/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Hưng Thủy, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh		0	7.5	8.625	8	40.25	NV2
305	30414	Nguyễn Huỳnh Tuyết Như	Nữ	06/02/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 4, ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh		0	6.75	9.25	8	40	NV2
306	30286	Tạ Ngô Hồng Loan	Nữ	13/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 4, ấp Ba Ven, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh		0	6.5	9	8	39	NV2
307	30158	Lê Gia Hân	Nữ	26/10/2007	Lâm Đồng	Kinh	Tổ 4, ấp Hưng Thủy, Xã Lộc Thịnh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh		0	6.75	9	6.25	37.75	NV2
308	30113	Kiều Thành Đạt	Nam	28/04/2007	Bình Phước	Kinh	tổ 2 ấp 4, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh		0	4.25	9.75	8.25	36.25	NV2

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
309	30114	Lê Thành Đạt	Nam	23/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, ấp 1, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh		0	6	9.25	5.75	36.25	NV2
310	30541	Trần Anh Thùy	Nữ	03/05/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp Quyết Thành, Xã Lộc Khánh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Điền	Lộc Ninh		0	5.75	8.125	7.75	35.5	NV2
311	30152	Lê Minh Hào	Nữ	09/01/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 10, ấp 1, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Hưng	Lộc Ninh		0	5.25	9.25	6.5	35.5	NV2
312	30570	Huỳnh Như Tiên	Nữ	24/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2, ấp 2, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thịnh	Lộc Ninh		0	6	8	6	34	NV2
313	30098	Trần Hoàng Duyên	Nữ	17/08/2007	Bình Dương	Kinh	ấp 5, Xã Lộc Hưng, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh		0	3.25	5	4	20.5	NV2
314	300131	Ngô Trần Hoàng Hải	Nam	16/07/2007	Bình Dương	Kinh	khu phố ninh thuận, Thị trấn Lộc Ninh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Khá	0	3.25	3.25	4.25	17.25	NV2
315	300203	Lê Thị Thu Hương	Nữ	12/09/2006	Bình Phước	Kinh	Tổ 5, ấp Vườn Bưởi, Xã Lộc Thiện, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thiện	Lộc Ninh	Trung bình	0	4.75	3	1.75	17.25	NV2
316	300278	Lê Thị Khánh Ly	Nữ	01/03/2007	Bình Phước	Kinh	Kp Ninh Thuận, Thị trấn Lộc Ninh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Trung bình	0	3.5	3.125	4	17.25	NV2
317	300456	Lê Trọng Tấn	Nam	22/02/2007	TP.Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ 4 ấp 2, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	1.75	5	3.5	17.00	NV2
318	300501	Trương Thị Thư	Nữ	19/12/2007	Thanh Hóa	Kinh	K.ieu, Lộc Thành, Lộc Ninh, Xã Lộc Thành, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thành	Lộc Ninh	Khá	0.5	4	2.375	3.5	16.75	NV2
319	300620	Hồ Thị Hoàng Yến	Nữ	08/07/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 10, ấp 1, Xã Lộc Thiện, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thiện	Lộc Ninh	Khá	0	4.5	2.25	3.25	16.75	NV2
320	300094	Trần Khang Duy	Nam	03/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 2 ấp 1, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	2.75	3.25	4.5	16.50	NV2

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
321	300202	Thị Hưng	Nữ	01/01/2006	Bình Phước	S'Tiêng	Tổ 3, Ấp Lộc Bình 1, Xã Lộc Thành, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thiện	Lộc Ninh	Trung bình	0.5	5	2	2	16.50	NV2
322	300246	Lê Thị Thùy Linh	Nữ	25/10/2007	Thanh Hóa	Kinh	Tổ 6, Tân Bình 2, Xã Lộc Thành, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thành	Lộc Ninh	Giỏi	0	5	1.875	2.75	16.50	NV2
323	300080	Mai Thị Diệu	Nữ	04/11/2007	Bình Phước	Kinh	Ấp 10, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Khá	0	3	2.625	5	16.25	NV2
324	300284	Nguyễn Thế Mạnh	Nam	01/07/2007	Bình Phước	Kinh	Ấp 10, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Khá	0	3.25	3	3.75	16.25	NV2
325	300290	Trần Tấn Minh	Nam	01/12/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1 ấp 1, Xã Lộc Thái, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Trung bình	0	3.25	3.75	2.25	16.25	NV2
326	300166	Võ Nguyễn Việt Hoàng	Nam	01/10/2007	Bình Phước	Kinh	Kp ninh thành, Thị trấn Lộc Ninh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS Lộc Thái	Lộc Ninh	Khá	0	2.75	3.75	3	16.00	NV2
327	300315	Nguyễn Xuân Nghĩa	Nam	22/04/2006	Bình Phước	Kinh	Ấp 6A, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thuận	Lộc Ninh	Trung bình	0	0.75	4.875	4.75	16.00	NV2
328	300361	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	15/09/2007	Bình Phước	Kinh	Ấp 1, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Trung bình	0	1.5	5	3	16.00	NV2
329	300374	Hồ Thị Tâm Như	Nữ	09/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 6, Ấp Tân Bình 2, Xã Lộc Thành, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thiện	Lộc Ninh	Khá	0	3	3.5	3	16.00	NV2
330	300409	Trần Hoàng Phúc	Nam	07/12/2007	Bình Phước	Kinh	Khu phố Ninh Thịnh, Thị trấn Lộc Ninh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Trung bình	0	1.75	3.75	5	16.00	NV2
331	300489	Nguyễn Minh Thuận	Nam	26/11/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 9 khu phố Ninh Phước, Thị trấn Lộc Ninh, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Trung bình	0	2	3.5	5	16.00	NV2
332	300117	Nguyễn Hải Đăng	Nam	21/10/2007	Bình Dương	Kinh	Ấp Vườn Bưởi, Xã Lộc Thiện, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Trung	0	4.5	2	2.75	15.75	NV2

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Hộ khẩu	Trường học lớp 9	Huyện học lớp 9	Học lực lớp 9	Điểm m tru tiên	Điểm thi			Điểm thi tuyển	Ghi chú
												Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
333	300173	Nguyễn Mạnh Hùng	Nam	14/02/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Vườn Bưởi, Xã Lộc Thiện, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thiện	Lộc Ninh	Khá	0	4	2.375	3	15.75	NV2
334	300587	Lê Đình Tùng	Nam	19/02/2007	Bình Phước	Kinh	Ấp 1, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Khá	0	3	3.25	3.25	15.75	NV2
335	300227	Nguyễn Anh Kiệt	Nam	16/10/2007	Bình Dương	Kinh	Tổ 2, Tà iê, Xã Lộc Thành, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thành	Lộc Ninh	Khá	0	2.75	3.125	3.75	15.50	NV2
336	300079	Trần Thị Ngọc Diễm	Nữ	10/08/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 1, ấp Vườn Bưởi, Xã Lộc Thiện, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thiện	Lộc Ninh	Khá	0	4	2.625	2	15.25	NV2
337	300086	Nguyễn Bảo Duy	Nam	01/02/2007	Bình Phước	Kinh	Ấp 05, Xã Lộc Tấn, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Giỏi	0	2.25	3	4.75	15.25	NV2
338	300259	Vũ Hoàng Khánh Linh	Nữ	05/04/2007	Bình Phước	Kinh	tổ 1, ấp K54, Xã Lộc Thiện, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	TH&THCS Lộc Thiện	Lộc Ninh	Trung	0	4.25	1.75	3.25	15.25	NV2
339	300358	Nguyễn Ngô Bảo Nhi	Nữ	01/10/2007	Bình Phước	Kinh	Tổ 7 - Ấp 2, Xã Lộc Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Khá	0	3	2.875	3.5	15.25	NV2
340	300567	Đinh Anh Tú	Nam	07/05/2007	Bình Dương	Kinh	Ấp 12, Xã Lộc Tấn, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước	THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Khá	0	4.25	1.625	3.5	15.25	NV2
V. Trúng tuyển nguyện vọng 3																

Ghi chú: + Cột (16): Điểm thi tuyển = Văn x 2 + Toán x 2 + Anh + Điểm ưu tiên

Danh sách các thành viên trong Hội đồng

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

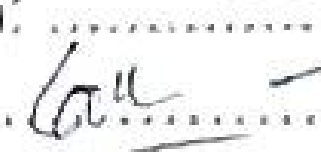
Dương Thị Thanh Tâm 

Nguyễn Hữu Toàn 

Nguyễn Hữu Hà 

Nguyễn Thị Hồng Thơm 

Phạm Văn Quyền 

Phan Ngọc Lâm 

Lộc Ninh, ngày 10 tháng 8 năm 2022

Chủ tịch




Trần Hồng Phước